

CÁC CHIẾN THUẬT NÓI TIẾNG ANH ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI HỌC SINH CÁC TRƯỜNG THPT KHU VỰC II NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Thị Việt¹, Vũ Lê Uyên², Trần Thu Trang², Lương Thị Ngọc Anh², Lê Thị Mai Hoa²

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm tìm hiểu các chiến thuật nói tiếng Anh được sử dụng bởi học sinh các trường Trung học phổ thông (THPT) khu vực II nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Dữ liệu thu thập được từ bảng khảo sát với 626 học sinh ba khối lớp 10, 11 và 12, cùng với việc phỏng vấn 24 học sinh của ba khối đã cho thấy học sinh các trường cấp ba nhìn chung sử dụng nhóm chiến thuật siêu nhận thức nhiều nhất; nhóm chiến thuật liên quan đến các yếu tố xã hội được sử dụng ít nhất. Kết quả cũng chỉ ra không có sự khác biệt đáng kể trong việc sử dụng chiến thuật nói tiếng Anh của học sinh ba khối 10, 11, 12.

Từ khóa: Chiến thuật nói, tần suất, học sinh Trung học phổ thông.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nói là một trong những kỹ năng quan trọng nhất cần được phát triển và nâng cao để giúp người học giao tiếp hiệu quả [4]. Người học ngôn ngữ thường có xu hướng đánh giá sự thành công trong việc học của mình dựa trên mức độ cải thiện khả năng nói của mình như thế nào. Vì vậy, mục đích chính của việc giảng dạy tiếng Anh là giúp cho người học có khả năng sử dụng tiếng Anh một cách hiệu quả và chính xác trong giao tiếp [1]. Chiến thuật học đã và đang là chủ đề thu hút sự chú ý đáng kể từ các học giả trong vài thập kỷ qua [7]. Theo Moriam (2005), chiến thuật nói là một phần quan trọng của chiến thuật học ngoại ngữ. Các chiến thuật nói là rất cần thiết, vì chúng cung cấp cho người học ngoại ngữ những công cụ có giá trị để giao tiếp bằng ngôn ngữ đích trong các tình huống đa dạng [6]. Vậy nên, có một chiến thuật nói tốt, người học có thể luyện tập nói một cách hiệu quả, tự tin hơn khi giao tiếp và nắm chắc được mục tiêu của cuộc trò chuyện.

Ở Việt Nam, một trong những định hướng cơ bản của “Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể” của Bộ giáo dục và đào tạo nêu rõ “Ở cấp trung học phổ thông, việc dạy học tiếng Anh giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp bằng tiếng Anh dựa trên nền tảng chương trình tiếng Anh các cấp tiểu học và trung học cơ sở, trang bị cho học sinh kỹ năng học tập suốt đời để không ngừng học tập và phát triển năng lực làm việc trong tương lai”. Vì vậy, việc nghiên cứu về các chiến thuật nói tiếng Anh được sử dụng bởi học sinh trung học phổ thông là cần thiết, nhằm đưa ra những khuyến nghị phù hợp, giúp việc dạy học kỹ năng nói tiếng Anh đi đúng định hướng đã đề ra.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

¹ Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hồng Đức; Email: nguyenthiviet@hdu.edu.vn

² Sinh viên lớp K23D Đại học Sư phạm Tiếng Anh, khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hồng Đức

2.1. Định nghĩa và Phân loại các chiến thuật nói

“Chiến thuật nói là chiến thuật giao tiếp, kỹ năng hội thoại hoặc chiến thuật giao tiếp bằng miệng; chiến thuật nói là những công cụ được học sinh sử dụng để giải quyết bất kỳ vấn đề giao tiếp nào khi nói bằng tiếng Anh” [6]. Các chiến thuật nói đã được phân loại bởi nhiều nhà nghiên cứu; ví dụ của Rubin (1987), Oxford (1990), và O’Malley và Chamot (1990). Trong đó, Một trong những cách phân loại chiến thuật nói phổ biến nhất là cách phân loại của tác giả Oxford (1990).

Oxford (1990) phân biệt các chiến thuật nói tiếng Anh thành sáu nhóm: (1) chiến thuật ghi nhớ: chiến thuật giúp người học lưu trữ và truy xuất thông tin mới, (2) chiến thuật nhận thức: các chiến thuật cho phép người học hiểu và tạo ra những ngôn ngữ mới bằng nhiều phương tiện khác nhau, (3) chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt: chiến thuật hỗ trợ người học trong việc khắc phục lỗ hổng kiến thức và tránh khoảng cách giao tiếp trong các hoạt động nói, (4) chiến thuật liên quan đến cảm xúc: chiến thuật giúp phát triển sự tự tin, (5) chiến thuật siêu nhận thức: các chiến thuật giúp người học điều chỉnh khả năng nhận thức của chính họ đồng thời tập trung, lập kế hoạch và đánh giá sự tiến bộ của họ khi họ chuẩn bị năng lực giao tiếp, (6) chiến thuật liên quan đến yếu tố xã hội: các chiến thuật làm gia tăng sự tương tác và hiểu biết cảm thông hơn. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc sử dụng các chiến thuật nói phù hợp góp phần vào mục tiêu chính: có năng lực giao tiếp.

2.2. Các nghiên cứu liên quan về của các chiến thuật nói được sử dụng bởi người học trong nước và nước ngoài

Nhiều nghiên cứu trên thế giới đã tìm hiểu về các chiến thuật nói của người học khi nói Tiếng Anh như: Kyungsim & Leavell (2018), Noviyenty (2018), Prabawa (2016). Tác giả Mistar và Umamah (2014) đã nghiên cứu về các chiến thuật nói tiếng Anh của sinh viên, nhằm mục đích tìm ra mức độ ảnh hưởng của các chiến thuật nói Tiếng Anh đến trình độ nói của người học và sự khác biệt trong việc sử dụng các chiến thuật nói Tiếng Anh giữa người học là nam và nữ. Tổng 743 sinh viên năm thứ hai đến từ 11 trường trung học phổ thông tại 11 huyện Đông Java, Indonesia đã tham gia vào nghiên cứu này. Nghiên cứu đã chỉ ra một số chiến thuật nói tiếng Anh được sử dụng nhằm cải thiện khả năng nói cho sinh viên THPT ở Indonesia, bao gồm chiến thuật nhận thức, siêu nhận thức và bồi thường. Trong các nhóm chiến thuật nói mà hầu hết sinh viên sử dụng khi nói tiếng Anh, nghiên cứu chỉ ra chiến thuật nhận thức là chiến thuật nói chủ yếu được sinh viên đại học Indonesia sử dụng để cải thiện khả năng nói của họ. Kết quả nghiên cứu cho thấy sinh viên các trường THPT tại 11 huyện Đông Java, Indonesia đã cải thiện được điểm nói đáng kể trong bài kiểm tra đánh giá khi áp dụng chiến thuật nói tiếng Anh nói trên.

Tác giả Kyungsim và Leavell (2018) đã phân tích kết quả nghiên cứu các chiến thuật nói được sử dụng bởi 55 sinh viên nói tiếng Anh như là ngôn ngữ thứ hai. Các sinh viên này đăng ký Chương trình Anh ngữ Chuyên sâu tại một trường đại học lớn ở Tây Nam. Kết quả cho thấy sinh viên học nói tiếng Anh có chiến thuật tiến bộ nhanh hơn những người học ít sử dụng chiến thuật nói hơn. Nghiên cứu cũng cho thấy rằng các sinh viên thích sử dụng các chiến thuật siêu nhận thức nhất và sử dụng nhóm chiến thuật này thường xuyên nhất, trong khi họ ít sử dụng đến các chiến thuật ghi nhớ và chiến thuật liên quan đến cảm xúc. Cũng giống như nghiên cứu

của Kyungsim và Leavell (2018), công cụ được sử dụng để thu thập dữ liệu về chiến thuật nói tiếng Anh của người học, tác giả Noviyenty (2018) đã sử dụng bảng hỏi với 47 sinh viên năm thứ ba và 7 giảng viên Tiếng Anh trường SMAN 1 Curup. Ngoài ra kết hợp phỏng vấn chuyên sâu đối với một số sinh viên về các chiến thuật nói được sử dụng để có thể nói tiếng Anh lưu loát. Kết quả cho thấy, các chiến thuật được sinh viên trường SMAN 1 Curup sử dụng để học nói tiếng Anh được phân loại thành các chiến thuật siêu nhận thức, chiến thuật nhận thức, chiến thuật liên quan đến yếu xã hội và chiến thuật liên quan đến tình cảm.

Tác giả Prabawa (2016) đã nghiên cứu về các chiến thuật nói được sử dụng bởi sinh viên đại học bằng cách thu thập dữ liệu từ bảng hỏi từ 15 sinh viên là những người có thành tích nói tốt từ một trong những trường giáo dục đại học ở Cimahi. Dữ liệu được thu thập bằng bảng câu hỏi gồm 21 chiến thuật của phiên bản sửa đổi của Strategy Inventory Language Learning (SILL) và 5 câu hỏi phỏng vấn. Kết quả cho thấy một số chiến thuật nói được sử dụng để cải thiện khả năng nói tiếng anh đó là chiến thuật nhận thức, chiến thuật siêu nhận thức và chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt. Loại chiến thuật nói mà hầu hết sinh viên sử dụng khi nói tiếng Anh là chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt, trong khi chiến thuật nhận thức được chỉ ra là chiến thuật nói chủ yếu được sinh viên đại học Indonesia sử dụng để cải thiện khả năng nói của họ.

Trong bối cảnh ở Việt Nam, Trần Thị Ngọc Mai (2017) đã nghiên cứu về những chiến thuật để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh của sinh viên không chuyên người dân tộc thiểu số tại trường Cao đẳng Sư phạm vùng Tây Bắc Việt Nam và các chiến thuật nói trên liên quan đến thành công và thất bại của sinh viên dân tộc thiểu số khi nói Tiếng Anh như thế nào. Nghiên cứu cho thấy, sinh viên ở các trình độ khác nhau sử dụng các chiến thuật nói Tiếng Anh khác nhau. Cụ thể hơn, nghiên cứu chỉ ra chiến thuật được sử dụng nhiều nhất bởi sinh viên được xem là “thành công” là chiến thuật siêu nhận thức, bởi sinh viên “khá thành công” là chiến thuật liên quan đến yếu tố xã hội, và bởi sinh viên “không thành công” là chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt. Chiến thuật được sử dụng ít nhất bởi sinh viên “thành công” và “khá thành công” là chiến thuật nhận thức, bởi sinh viên “không thành công” là chiến thuật siêu nhận thức và chiến thuật liên quan đến xã hội.

Nghiên cứu tổng quan về các chiến thuật nói tiếng Anh được sử dụng cho thấy các nghiên cứu hầu như chỉ tập trung nghiên cứu về đối tượng sinh viên, những chiến thuật được sử dụng và mức độ ảnh hưởng của các chiến thuật trên trong việc nói tiếng Anh của sinh viên ở các trường đại học. Tuy nhiên, chưa có nhiều nghiên cứu về chiến thuật nói tiếng Anh của học sinh THPT. Các nghiên cứu liên quan đến chiến thuật nói của học sinh, sinh viên rất phổ biến ở ngoài nước, đặc biệt là Indonesia, tuy nhiên, lại rất hạn chế ở Việt Nam. Mục đích của nghiên cứu này là tìm hiểu các chiến thuật nói mà học sinh THPT sử dụng để nói tiếng Anh nhằm tạo cơ sở cho việc nâng cao chất lượng dạy học kỹ năng nói tiếng Anh tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá và các khu vực có điều kiện tương tự. Cụ thể, nghiên cứu này nhằm trả lời cho hai câu hỏi nghiên cứu: 1. Chiến thuật nói nào được học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá sử dụng nhiều nhất và ít nhất; 2. Có sự khác biệt nào trong việc sử dụng chiến thuật nói của học sinh lớp 10, 11 và 12 không? Nếu có, sự khác biệt đó là gì?

2.3. Phương pháp nghiên cứu

2.3.1. Khách thể nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện tại các trường THPT khu vực II trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Trong nghiên cứu này, khách thể tham gia là 626 học sinh ở ba khối: lớp 10, 11 và 12 tại bốn trường THPT trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Các trường đó là: Trường THPT Hậu Lộc I, Trường THPT Đông Sơn II, Trường THPT Nông Cống 4, Trường THPT Tĩnh Gia 2. Trong tổng 700 phiếu phát ra, 626 phiếu hợp lệ, được mã hóa và nhập vào phần mềm SPSS (phiên bản 22) để phục vụ việc phân tích dữ liệu. Trong tổng các học sinh tham gia nghiên cứu, nhóm nghiên cứu chọn ra 24 học sinh từ ba khối để tham gia phỏng vấn (6 học sinh mỗi khối).

Trong số 626 học sinh tham gia khảo sát, khối lớp 10 có 334 học sinh, khối lớp 11 có 103 học sinh, khối lớp 12 có 189 học sinh; gồm 236 nam, 387 nữ, và 3 học sinh giới tính khác. Theo khảo sát, các học sinh đạt trình độ A1 chiếm ưu thế (45,8%), đặc biệt số lượng học sinh đạt trình độ từ B2 trở lên chỉ chiếm 2,1%. Tuy trình độ tiếng Anh của học sinh khá thấp nhưng số lượng học sinh đăng kí khối thi có môn tiếng Anh (khối D, khối A1) chiếm phần đông (83,4%).

2.3.2. Công cụ thu thập và phân tích dữ liệu

Công cụ chính được sử dụng để thu thập dữ liệu là bảng hỏi về chiến thuật nói tiếng Anh của tác giả Sri (2013). Bảng hỏi này được điều chỉnh từ SILL phiên bản 7.0 về chiến thuật học nói tiếng Anh cho sinh viên học tiếng Anh như một ngoại ngữ và/hoặc như là ngôn ngữ thứ 2 của tác giả Oxford (1990). Bảng hỏi bao gồm 39 câu, thuộc sáu nhóm chiến thuật nói: (a) Chiến thuật ghi nhớ (3 câu hỏi), (b) Chiến thuật nhận thức (8 câu hỏi), (c) Chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt (8 câu hỏi), (d) Chiến thuật siêu nhận thức (10 câu hỏi), (e) Chiến thuật liên quan đến cảm xúc (6 câu hỏi), (f) Chiến thuật liên quan đến yếu tố xã hội (4 câu hỏi). Thang đo Likert được sử dụng để hiểu các giá trị từ dữ liệu: Điểm trung bình từ 3,50 đến 5,00 là tần suất sử dụng chiến thuật ở mức cao; 2,50 đến 3,49, sử dụng ở mức trung bình; và 1,00 đến 2,49, sử dụng ở mức thấp.

Lý do bảng hỏi của tác giả Sri (2013) được sử dụng làm khung phân tích cho nghiên cứu này, vì bảng hỏi được phát triển nhằm tìm ra chiến thuật nói của người học tại Indonesia và không phải bảng hỏi cho toàn bộ các kỹ năng tiếng Anh. Trong nghiên cứu của tác giả Sri (2013), độ tin cậy của bảng hỏi đạt .87, cao hơn so với yêu cầu thông thường của các bảng hỏi trong nghiên cứu khoa học xã hội là .70 (Santos, 1999). Khi bảng hỏi được sử dụng cho nghiên cứu này, độ tin cậy của bảng hỏi là .912, chứng tỏ việc sử dụng bảng hỏi này để tìm hiểu về việc sử dụng các chiến thuật nói của học sinh là rất đáng tin cậy. Sau khi thu thập bảng hỏi, 24 học sinh được chọn để phỏng vấn về các chiến thuật mà học sinh sử dụng khi nói. Bài phỏng vấn được ghi âm, nghe và chép lại.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Các chiến thuật nói và nhóm chiến thuật nói được sử dụng nhiều nhất và ít nhất bởi học sinh các trường THPT khu vực II nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Nhóm chiến thuật nói được sử dụng nhiều nhất, nhóm chiến thuật nói được sử dụng ít nhất

Kết quả phân tích từ 626 phiếu khảo sát từ học sinh thuộc ba khối 10, 11, 12 các trường THPT khu vực II nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cho thấy nhóm chiến thuật được

học sinh sử dụng nhiều nhất là chiến thuật siêu nhận thức (với $M = 2.4026$; $SD = .81012$). Nhóm chiến thuật được học sinh sử dụng ít nhất là các chiến thuật liên quan đến tương tác xã hội ($M = 2,39$; $SD = .82$).

Bảng 1. Tần suất sử dụng các chiến thuật nói

	Chiến thuật ghi nhớ	Chiến thuật nhận thức	Chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt	Chiến thuật siêu nhận thức	Chiến thuật liên quan đến cảm xúc	Chiến thuật liên quan đến xã hội
Số lượng	626	626	625	626	626	626
Thiếu	0	0	0	0	0	0
Giá trị trung bình	2.6858	2.6272	2.7774	3.0171	2.5652	2.4026
Độ lệch chuẩn	.79419	.70617	.65227	.76969	.70827	.81012

Ghi chú: Các chiến thuật được học sinh cấp 3 sử dụng nhiều nhất và ít nhất

Kết quả phân tích dữ liệu cũng cho thấy học sinh THPT sử dụng các chiến thuật cụ thể từ các nhóm chiến thuật khác nhau với tần suất khác nhau. Học sinh sử dụng chiến thuật từ nhóm chiến thuật siêu nhận thức với tần suất cao là: *Tôi chú ý khi ai đó nói tiếng Anh* ($M=3.5495$); *Tôi cố gắng tìm ra cách để trở thành một người nói tiếng Anh tốt hơn* ($M=3.4010$). Học sinh ba khối cũng sử dụng chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt: *Khi tôi không thể nghĩ ra một từ trong cuộc trò chuyện bằng tiếng Anh, tôi sử dụng cách diễn đạt bằng tiếng Việt* ($M=3.4792$) và chiến thuật nhận thức: *Tôi nói hoặc viết từ mới tiếng Anh nhiều lần* ($M= 3.2748$) với tần suất cao chỉ sau nhóm chiến thuật siêu nhận thức.

Các chiến thuật mà học sinh THPT ít sử dụng nhất thuộc về các nhóm chiến thuật liên quan đến cảm xúc, nhóm chiến thuật liên quan đến yếu tố xã hội, nhóm chiến thuật nhận thức, và nhóm chiến thuật bù đắp sự thiếu hụt. Thông tin về năm chiến thuật cụ thể được học sinh THPT sử dụng nhiều nhất và ít nhất được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Chiến thuật nói được học sinh THPT sử dụng nhiều nhất và ít nhất

<i>Chiến thuật nói được sử dụng nhiều nhất</i>	Nhóm chiến thuật	Thứ tự	Giá trị trung bình
21. Tôi chú ý khi ai đó nói tiếng Anh	Siêu nhận thức	1	3.5495
15. Khi tôi không thể nghĩ ra một từ trong cuộc trò chuyện bằng tiếng Anh, tôi sử dụng cách diễn đạt bằng tiếng Việt	Bù đắp sự thiếu hụt	2	3.4792
24. Tôi cố gắng tìm ra cách để trở thành một người học tiếng Anh tốt hơn	Siêu nhận thức	3	3.4010
4. Tôi nói hoặc viết từ mới tiếng Anh nhiều lần	Nhận thức	4	3.2748
3. Tôi thường xuyên ôn lại các bài học tiếng Anh	Ghi nhớ	5	3.1837

<i>Chiến thuật nói được sử dụng ít nhất</i>			
21. Tôi chú ý khi ai đó nói tiếng Anh	Siêu nhận thức	1	3.5495
15. Khi tôi không thể nghĩ ra một từ trong cuộc trò chuyện bằng tiếng Anh, tôi sử dụng cách diễn đạt bằng tiếng Việt	Bù đắp sự thiếu hụt	2	3.4792
24. Tôi cố gắng tìm ra cách để trở thành một người học tiếng Anh tốt hơn	Siêu nhận thức	3	3.4010
4. Tôi nói hoặc viết từ mới tiếng Anh nhiều lần	Nhận thức	4	3.2748
3. Tôi thường xuyên ôn lại các bài học tiếng Anh	Ghi nhớ	5	3.1837

3.2. Sự khác nhau giữa việc sử dụng chiến thuật nói tiếng Anh của học sinh khối 10, 11, 12

Kết quả kiểm định Independent-samples T-Test cho thấy phương sai của các nhóm lớp 10 và 11, lớp 10 và lớp 12, lớp 11 và lớp 12 không khác nhau (sig. >.005) cho cả sáu nhóm chiến thuật. Thêm vào đó, kết quả của phương sai bằng nhau giả định (Sig. (2-tailed) > 0.05). Điều đó cho thấy học sinh THPT khu vực 2 nông thôn các khối lớp 10, 11 và 12 sử dụng các chiến thuật học nói giống nhau, và nhìn chung không có sự khác biệt trong cách học kỹ năng này giữa học sinh các khối lớp. Đáng chú ý nhất là học sinh lớp 10 và lớp 12 có Phương sai Sig. (2-tailed) = 0.07, gần với giá trị 0.05, tuy nhiên, vẫn không đủ để tạo nên sự khác biệt trong cách sử dụng chiến thuật học bằng cách ghi nhớ thông tin (nhóm chiến thuật ghi nhớ).

3.3. Kết quả từ phỏng vấn

Trong số 24 học sinh được từ ba khối tham gia phỏng vấn, tất cả đều khẳng định các bạn sử dụng đa dạng các chiến thuật học nói, với tần suất trung bình. Trong đó, 20/24 học sinh cho biết bản thân chỉ giao tiếp tiếng Anh khi có bài tập làm theo cặp hoặc bài tập nhóm yêu cầu nói tiếng Anh khi được giáo viên tổ chức trên lớp. Trong quá trình giao tiếp, các bạn cũng gặp một vài khó khăn như nói ngập ngừng vì không biết phải diễn đạt ý như thế nào hoặc không biết dùng từ gì để thể hiện ý của mình. Khi đó, các học sinh HS2 và HS8 cho biết bản thân sẽ dùng những từ vựng ở trình độ thấp và diễn đạt nó một cách đơn giản để người nghe vẫn có thể dễ dàng hiểu được ý muốn diễn đạt. Để cải thiện khả năng phát âm, thay vì tìm cách giao tiếp nhiều hơn, học sinh thường có xu hướng tự học, tự luyện tập. Cụ thể là học sinh HS5, HS11 và HS18 sẽ đứng trước gương để luyện đọc. Việc này giúp học sinh tự nhận biết được khẩu hình, trọng âm, phát âm đã đúng chưa, Qua đó, học sinh có thể tự điều chỉnh và cải thiện kỹ năng nói của bản thân. Học sinh cũng tiết lộ thêm lí do của việc này là do các bạn ngại phải giao tiếp và sợ các bạn khác sẽ cười nếu mình phát âm từ đó chưa tốt.

Bên cạnh đó, kết quả phân tích bản ghi cũng chỉ ra rằng chỉ có bảy học sinh (khoảng gần 1/3 tổng số học sinh tham gia phỏng vấn) đặt ra mục tiêu cho bản thân khi học tiếng Anh nói chung và học kỹ năng nói nói riêng. Khi đạt được một mục tiêu cụ thể, các bạn sẽ cảm thấy vui và sẽ tự thưởng cho bản thân một món quà nhỏ và tiếp tục cố gắng. Ngoài ra,

kết quả từ phân tích cũng cho thấy nhóm chiến thuật được học sinh sử dụng chiến thuật liên quan đến xã hội rất ít. Dưới đây là ý kiến của một số học sinh khi được hỏi về việc giao tiếp tiếng Anh liên quan đến chiến thuật nói liên quan đến xã hội:

“Em chưa bao giờ tìm hiểu về văn hóa của người nói tiếng Anh vì em thấy điều này không mang lại lợi ích nhiều cho việc cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh của mình.” (HS 4)

“Em chỉ thực hành giao tiếp tiếng Anh với các bạn trên lớp khi cô giáo yêu cầu làm việc theo cặp hoặc nhóm.” Bởi vì phần lớn thời gian em tập trung học ngữ pháp để phục vụ việc thi đại học. (HS 8)

“Em không quen hoặc biết người bản xứ nào để giúp đỡ mình trong việc nói tiếng Anh.” (HS 21)

Có thể thấy học sinh THPT sử dụng nhiều các chiến thuật khác nhau trong nhau trong quá trình học kỹ năng nói tiếng Anh. Các chiến thuật này đều trùng khớp với các chiến thuật học sinh đã lựa chọn trong bảng hỏi. Điều này giúp khẳng định kết quả tìm ra được về chiến thuật học nói của học sinh được đề cập trong bảng hỏi là đáng tin cậy.

3.4. Thảo luận

Kết quả phân tích dữ liệu cho thấy học sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá sử dụng hầu hết các nhóm chiến thuật nói tiếng Anh với tần suất trung bình. Nhóm chiến thuật siêu nhận thức được học sinh sử dụng thường xuyên nhất. Học sinh sử dụng các chiến thuật siêu nhận thức một cách thường xuyên giúp điều phối quá trình học để đạt được mục tiêu của họ có thể xem một dấu hiệu tốt của việc học tiếng Anh vì họ sẽ có động lực hơn và đạt được nhiều hơn nếu họ có mục tiêu để hướng tới [2]. Nhóm chiến thuật siêu nhận thức phù hợp với phong cách cũng như quá trình học của học sinh ở các trường THPT nói trên khi mà có những hạn chế về chương trình học (các kì thi, hình thức thi và sách giáo khoa). Kết quả này tương tự với nghiên cứu của tác giả Liu (2004) rằng sinh viên khoa công nghệ Trung Quốc viện chuyên ngành tiếng anh sử dụng chiến thuật siêu nhận thức với tần suất cao hơn các chiến thuật nói tiếng Anh khác.

Việc sử dụng nhóm chiến thuật liên quan đến các yếu tố xã hội xếp hạng thấp nhất trong sáu nhóm chiến thuật. Nguyên nhân được học sinh đưa ra là do các em không có môi trường và phải tập trung ôn thi ngữ pháp phục vụ kỳ thi đại học. Một nguyên nhân khác cũng có thể là do học sinh tại các trường THPT khu vực 2 nông thôn (cụ thể là 4 trường THPT Đông Sơn 2, Tĩnh Gia 2, Nông Cống 4 và Hậu Lộc 1) nói riêng thường có xu hướng ngại giao tiếp hoặc không thích giao tiếp, vì vậy các chiến thuật liên quan đến xã hội hông phải là chiến thuật nói được sử dụng rộng rãi.

Hai chiến lược hàng đầu mà những học sinh THPT sử dụng là từ nhóm chiến thuật siêu nhận thức với tần suất cao: Tôi chú ý khi ai đó nói tiếng Anh ($M = 3.5495$); Khi tôi không thể nghĩ ra một từ trong cuộc trò chuyện bằng tiếng Anh, tôi sử dụng cách diễn đạt bằng tiếng Việt ($M = 3.4792$). Điều này có nghĩa là học sinh đã nhận ra tầm quan trọng của tiếng Anh và chú ý, để tâm đến những gì người khác nói bằng tiếng Anh. Ngoài ra, khi không thể diễn đạt ý của mình bằng tiếng Anh, học sinh đã có cố gắng sử dụng các cách diễn đạt khác nhau bằng ngôn ngữ mẹ đẻ, có thể thấy rằng học sinh có vấn đề với

vốn từ cũng như cấu trúc để diễn đạt ý. Hai chiến thuật ít được sử dụng nhất bởi cả ba khối học sinh là Tôi viết ra cảm xúc của mình trong một nhật ký học ngôn ngữ ($M = 1.9441$) thuộc nhóm chiến thuật cảm xúc và Tôi luyện tập với người bản xứ để cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh ($M = 1.9601$) thuộc nhóm chiến thuật liên quan đến các yếu tố xã hội. Có thể thấy một trong những lí do tại sao học sinh các trường THPT chưa thể cải thiện rõ ràng khả năng nói tiếng Anh là bởi học sinh không được tiếp xúc với môi trường nói tiếng Anh nhiều. Bên cạnh đó, việc thực hành nói tiếng Anh với bạn bè, giáo viên là rất ít, đồng thời chỉ một số ít các bạn được luyện tập nói tiếng Anh với người nước ngoài khi họ chi trả một số tiền lớn để học tại các trung tâm. Do vậy, việc giáo viên tạo môi trường hoặc chỉ dạy học sinh cách tiếp cận để học sinh có thể sử dụng các chiến thuật liên quan đến giao tiếp xã hội là cần thiết trong việc nâng cao kỹ năng nói cho học sinh. Ví dụ, giáo viên nên khuyến khích và hướng dẫn học sinh thường xuyên giao tiếp tiếng Anh với bạn bè, thậm chí là khi không được giáo viên yêu cầu. Bởi vì, theo Hardan (2013), chiến thuật liên quan đến các yếu tố xã hội là một trong những chiến thuật tốt nhất trong việc học ngôn ngữ.

4. KẾT LUẬN

Nghiên cứu này điều tra về các chiến thuật nói được sử dụng bởi học sinh các trường THPT khu vực II nông thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Kết quả cho thấy rằng học sinh nhìn chung sử dụng tất cả các chiến thuật nói tiếng Anh trong bảng chiến thuật nói được đề ra. Với mức độ sử dụng thường xuyên nhất là nhóm chiến thuật siêu nhận thức, và nhóm chiến thuật liên quan đến các yếu tố xã hội với tần suất sử dụng ít nhất. Ngoài ra, không có sự khác nhau về khối lớp không phản ánh sự khác nhau trong việc sử dụng các chiến thuật nói của học sinh các trường THPT nói trên.

Nghiên cứu có đóng góp về mặt lý thuyết khi khẳng định bảng hỏi về điều tra chiến thuật nói của tác giả Sri (2013) là có ý nghĩa, cả đối với việc tìm hiểu chiến thuật nói của học sinh cấp ba tại Việt Nam. Nghiên cứu cũng có ý nghĩa thực tiễn, giúp cung cấp bức tranh tổng thể về chiến thuật nói được sử dụng bởi học sinh cấp 3 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá. Có góp phần giúp các nhà quản lý giáo dục xem xét việc có đưa giảng dạy chiến thuật nói vào chương trình giảng dạy để nâng cao chất lượng nói tiếng Anh cho học sinh cấp 3 hay không. Đối với giáo viên, việc nâng cao ý thức của học sinh về việc sử dụng các chiến thuật nói tiếng Anh, từ đó thúc đẩy học sinh thử dùng các chiến thuật mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Davies, P., & Pearse, E. (2000), *Success in English Teaching*, Oxford: Oxford University Press.
- [2] Hom, H. L. Jr., & Murphy, M. D. (1985), Low need achievers' performance: The positive impact of a self-directed goal, *Personality and Social Psychology Bulletin*, 11(3).
- [3] Leavell, A. G., & Kyungsim, H. N. (2006), Language learning strategy use of ESL students in an intensive English learning context *System*, 34, 399 - 415.

- [4] Leong, L. M., & Ahmadi, S. M. (2017). An analysis of factors influencing learners' English-speaking skill, *International Journal of Research in English Education*, 2(1).
- [5] Liu, D. (2004), EFL proficiency, gender and language learning strategy use among a group of Chinese technological institute English majors, *ARECLS e-Journal*, 38(1).
- [6] López, M. M. (2011), Speaking strategies used by BA ELT students in public universities in Mexico, *MEXTESOL Journal*, 35(1).
- [7] Mistar, J., & Umamah, A. (2005), Strategies of learning speaking skill by Indonesian learners of English and their contribution to speaking proficiency, *TEFLIN journal*, 25(2).
- [8] Moriam, Q. M. (2005), Speaking strategy use by the EFL students in Japan and Bangladesh. *Journal of International Development and Cooperation*, 12(1).
- [9] Noviyenty, L. (2018), Strategies in learning and techniques in teaching English speaking. *ENGLISH FRANCA: Academic Journal of English Language and Education*, 2(1).
- [10] Norfaeza, Z., Harwati, H., & Melor, Y. (2019), A review of affective strategy and social strategy in developing students' speaking skills, *Creative Education*, 10(12).
- [11] Prapawa, W. P. (2016), Speaking strategies used by Indonesian tertiary students, *English Review*, 4(2).
- [12] Santos, J. R. A. (1999), Cronbach's Alpha: A tool for assessing the reliability of scales, *Journal of Extension*, 37(2).
- [13] Trần, T. N. M. (2017), *Nghiên cứu những chiến lược để phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh của sinh viên không chuyên người dân tộc thiểu số tại trường Cao đẳng Sư phạm vùng Tây Bắc Việt Nam*, Luận văn thạc sỹ, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam.

ENGLISH SPEAKING STRATEGIES USED BY STUDENTS OF HIGH SCHOOLS IN RURAL AREA II IN THANH HOA PROVINCE

Nguyen Thi Viet, Vu Le Uyen, Tran Thu Trang, Luong Thi Ngoc Anh, Le Thi Mai Hoa

ABSTRACT

This study aims to find out English-speaking strategies used by high school students in rural areas (level II) in Thanh Hoa province. Data collected from a survey of 626 students in grades 10, 11, and 12, along with interviews of 24 students from these grades, shows that the students generally used metacognitive strategies most frequently and social strategies least frequently. In addition, there is no significant difference in the use of English-speaking strategies by students in grades 10, 11, and 12.

Keywords: *English-speaking strategies, frequency, high school students.*

* Ngày nộp bài: 22/2/2023; Ngày gửi phản biện: 23/2/2023; Ngày duyệt đăng: 28/2/2023